

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2019/ST-HNGĐ
Ngày: 10.5.2019
V/v: *tranh chấp hôn nhân và gia
đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Chu Thị Tuyết**
2. Ông **Đặng Như Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thanh Tuyền

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham
gia phiên tòa: Bà Đào Thị MP-Kiểm sát viên**

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành
phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2019/TLST- HNGĐ
ngày 10 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp “*hôn nhân và gia đình*” theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa
các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn QH, sinh năm 1970

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24, ĐT, phường ĐT, quận HBT,
thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: B1-1210 chung cư NL 3, phường TT 3, quận BT, thành
phố Hồ Chí Minh.

Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Bà Cao TY, sinh năm 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24, ĐT, phường ĐT, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Số 188 phố BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 25 tháng 02 năm 2018, ông Nguyễn QH có đơn khởi kiện vụ án xin ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân quận HBT, thành phố Hà Nội, yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Xin ly hôn với bà Cao TY.

Về con: Ông Nguyễn QH và bà Cao TY có 01 con chung là: Nguyễn CMD, sinh ngày 08.6.2006; hiện nay đang ở với ông H tại thành phố Hồ Chí Minh. Khi ly hôn, ông H có nguyện vọng trực tiếp nuôi con, không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản, nhà ở, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Cao TY không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân quận HBT chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân quận TX giải quyết theo thẩm quyền vì hiện nay bà đang cư trú tại quận TX. Ngày 15.8.2018, Tòa án nhân dân quận HBT chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân quận TX giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự thống nhất nội dung vụ án như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn QH và bà Cao TY kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09.01.2004 tại Ủy ban nhân dân phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận được thời gian đầu. Khoảng năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên không còn tin tưởng nhau. Hai bên đã sống ly thân từ giữa năm 2017 cho đến nay. Ông H sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh, còn bà Y sống và làm việc tại quận

TX, thành phố Hà Nội. Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung;** Ông Nguyễn QH và bà Cao TY có 01 con chung là Nguyễn CMD, sinh ngày 08.6.2006; hiện nay đang ở với ông H. Khi ly hôn, cả hai đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi con, không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con.

+ **Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng:** tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn đã xuất trình các tài liệu, chứng cứ sau:

- 1- 01 Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính).
 - 2- Bản sao Giấy khai sinh của con.
 - 3- Bản sao sổ hộ khẩu.
- Tại phiên tòa hôm nay,

Ông Nguyễn QH có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Bà Cao TY có mặt, đồng ý thuận tình ly hôn với ông Nguyễn QH. Bà Cao TY có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn CMD, không yêu cầu ông Nguyễn QH cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nhà ở: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân quận HBT, bà đã có nguyện vọng buộc ông H phải bồi thường thương tích do đã đánh bà gãy tay. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân quận TX, bà đã được Tòa án giải thích về việc làm đơn phản tố, làm đơn yêu cầu bồi thường thương tích nhưng bà không làm và có lời khai đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa hôm nay, ông H xin vắng mặt là cố tình trốn tránh nghĩa vụ, bà không đồng ý và đề nghị Tòa án triệu tập ông H, buộc ông H phải có trách nhiệm trong việc gây thương tích cho bà năm 2017. Ngoài ra, bà không còn ý kiến nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự giải quyết vụ án; các đương sự đã thực hiện đúng

quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Nguyễn QH và bà Cao TY; Về con: xác nhận ông Nguyễn QH và bà Cao TY có 01 con chung là Nguyễn CMD, sinh ngày 08.6.2006; giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của ông H không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con; về tài sản, nhà ở: ông H và bà Y không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về yêu cầu bồi thường thương tích của bà Y: quá trình Tòa án nhân dân quận TX, bà Y không có yêu cầu, tại phiên tòa bà Y mới yêu cầu nên tách giải quyết bằng vụ án khác; về án phí: ông H phải chịu 300.000 đồng án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn QH và bà Cao TY đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, đưa vụ án xét xử nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Ông Nguyễn QH có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Việc tòa án xét xử vắng mặt ông H là phù hợp với Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: ông Nguyễn QH và bà Cao TY kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Hai bên xác nhận đã sống ly thân, mỗi người sống một nơi, không còn tình cảm với nhau, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn QH và bà Cao TY có 01 con chung là Nguyễn CMD, sinh ngày 08.6.2006; hiện nay đang ở với ông H.

Khi ly hôn, ông H và bà Y đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn CMD, sinh ngày 08.6.2006, không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn là nguyện vọng chính đáng của cả cha và mẹ, phù hợp với pháp luật. Ông H và bà

Y đều có công việc, thu nhập ổn định đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, kể từ khi vợ chồng mâu thuẫn, con chung do ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Ngày 19.7.2018, cháu Nguyễn CMĐ đã có lời trình bày tại Tòa án nhân dân quận HBT, xin được ở với bố là Nguyễn QH khi bố mẹ ly hôn. Ông Nguyễn QH cũng cung cấp cho Tòa án xác nhận của Trường trung học cơ sở TT A nơi cháu Nguyễn CMĐ đang theo học xác nhận: Trong thời gian ở với bố và học tập tại trường, cháu sinh hoạt và học tập bình thường, bố cháu thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với nhà trường. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và tôn trọng ý kiến của con chung đã 13 tuổi, đảm bảo ổn định tâm lý và học hành, Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao con chung cho anh Nguyễn QH tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H và bà Y vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn QH không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bà Cao TY cho đến khi ông Nguyễn QH có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

[4] Về tài sản: Ông Nguyễn QH và bà Cao TY không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản khi ly hôn nên Tòa án không xem xét.

[5] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do bị xâm hại về sức khỏe của bà Cao TY đối với ông Nguyễn QH: Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân quận TX, Tòa án nhân dân quận TX đã hướng dẫn bà Cao TY làm đơn yêu cầu phản tố về các vấn đề: chia tài sản, bồi thường thiệt hại do bị xâm phạm về sức khỏe đối với ông Nguyễn QH nhưng bà Y không làm, đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa hôm nay, bà Y lại có yêu cầu nên căn cứ Điều 200, 202 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này, tách giải quyết bằng vụ án riêng khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ông Nguyễn QH phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Căn cứ vào Điều 27, 63, 200, 202, 227, 220, 264, 266, 267, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 19, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn QH và bà Cao TY.

2- Về nuôi con chung:

2.2. Giao con chung Nguyễn CMD, sinh ngày 08.6.2006 cho ông Nguyễn QH trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn QH không yêu cầu bà Cao TY cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bà Cao TY cho đến khi ông Nguyễn QH có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Bà Cao TY được quyền đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3- Về chia tài sản: ông Nguyễn QH và bà Cao TY không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do bị xâm phạm về sức khỏe: tách giải quyết bằng vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

5- Về án phí: Ông Nguyễn QH phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003667 ngày 22.3.2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận HBT, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận TX;
- Thi hành án dân sự quận TX;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

Phương Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN
DÂN

THẨM PHÁN

HỘI THẨM NHÂN
DÂN

(27) Tùy từng trường hợp mà ghi rõ các căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(28) Ghi các quyết định của Tòa án về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo đối với bản án; trường hợp có quyết định phải thi hành ngay thì phải ghi rõ quyết định đó. Đối với trường hợp xét xử sơ thẩm lại vụ án mà bản án, quyết định đã bị hủy một phần hoặc toàn bộ theo quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm thì ghi vấn đề tài sản, nghĩa vụ đã được thi hành (nếu có) theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng bị hủy; trường hợp có quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự thì phải ghi rõ nội dung về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án.

(29) Phần cuối cùng của bản án, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án thì phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử và đóng dấu (bản án này phải lưu vào hồ sơ vụ án); đối với bản án để gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện và Viện kiểm sát thì ghi như sau:

Nơi nhận:

Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng dân sự và những nơi cần lưu bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

